

DANH SÁCH XẾ HẠNG - KHỐI 5

STT	Tên đăng nhập	Họ tên	Tên Lớp	Số câu đúng	Số câu sai	Tổng số giây suy nghĩ	Thứ hạng
1	tdl-0584	Nguyễn Anh Khôi	5/1	18	2	1112	6204
2	tdl-0572	Phạm Ngọc Thanh Thảo	5/1	0	2	78	23992
3	tdl-0586	Dương Khánh Linh	5/1	15	7	1174	10781
4	tdl-0581	Nguyễn Trần Gia Hân	5/1	9	21	993	19461
5	ci6027	Dương Khánh Trung	5/1	16	13	1054	8646
6	tdl-0579	Nguyễn Phước Như Ý	5/1	13	14	1167	13943
7	tdl-0577	Trần Lê Vy	5/1	19	11	869	4871
8	tdl-0596	Hồ Lê Khánh Vy	5/1	12	18	704	14612
9	ci60dm	Nguyễn Nhân Trí	5/1	16	5	1190	9476
10	ci604k	Huỳnh Thiện Tâm	5/1	10	13	615	17787
11	tdl-0602	Lê Bình Bảo Kim	5/2	13	3	1152	13796
12	tdl-0605	Nguyễn Lâm Tâm Như	5/2	7	11	680	21054
13	tdl-0608	Đỗ Trần Hải Yến	5/2	9	13	1156	19765
14	tdl-0615	Tạ Huỳnh Khánh Ngọc	5/2	16	11	1189	9465
15	tdl-0599	Nguyễn Cao Thùy Dương	5/2	7	9	1166	21358
16	tdl-0616	Trương Bảo Ngọc	5/2	8	8	698	20304
17	tdl-0619	Lê Nguyễn Ánh Tiên	5/2	9	21	534	19069
18	tdl-0604	Phan Khánh Ngân	5/2	12	12	1143	15442
19	tdl-0610	Hoàng Thiên Ân	5/2	9	18	1017	19491
20	tdl-1887	Nguyễn Huỳnh Ngọc Hương	5/2	6	15	1189	21894
21	ci609w	Nguyễn Hà Quang Vinh	5/2	12	11	1159	15574
22	ci60bj	Nguyễn Lê Thảo Huỳnh	5/2	22	8	1181	2941
23	tdl-1889	Võ Ngọc Như Ý	5/2	15	15	732	9731
24	tdl-0613	Nguyễn Lê Phi Khanh	5/2	16	6	1188	9443
25	tdl-1885	Phạm Ngô Minh Đức	5/2	7	23	1058	21251
26	tdl-0640	Phạm Nguyễn Nhật Linh	5/3	15	15	1023	10090
27	tdl-0638	Trần Nguyễn Bảo Khang	5/3	2	28	293	22941
28	tdl-0637	Dương Phước Khang	5/3	0	4	28	23894
29	tdl-0628	Nguyễn Phúc Minh Thiên	5/3	3	2	166	22606
30	tdl-0623	Trần Võ Anh Khôi	5/3	7	13	1172	21377
31	tdl-0641	Nguyễn Ngọc Thanh Như	5/3	1	4	1195	23316
32	tdl-0626	Tống Vạn Cát My	5/3	11	19	684	16296
33	tdl-0622	Lê Khả Hân	5/3	1	1	10	23032
34	tdl-0677	Lê Đỗ Minh Thư	5/4	7	23	592	21022
35	tdl-2210	Nguyễn Tuấn Minh	5/4	12	10	1190	15972
36	tdl-0681	Nguyễn Ngọc Minh Trâm	5/4	12	18	1036	15098
37	ci60or	Vương Thiết Tâm	5/4	6	24	287	21506
38	tdl-0678	Phạm Anh Thư	5/4	19	11	1072	5088
39	tdl-0684	Trần Hoàng Anh	5/4	13	17	813	13011
40	tdl-0683	Nguyễn Ngọc Minh Vy	5/4	0	0	0	23422
41	tdl-0679	Lê Nguyễn Thảo Tiên	5/4	10	20	793	17966

STT	Tên đăng nhập	Họ tên	Tên Lớp	Số câu đúng	Số câu sai	Tổng số giây suy nghĩ	Thứ hạng
42	tdl-0661	Nguyễn Thị Kim Yến	5/4	13	17	1081	13465
43	ci6083	Mai Phú Trọng	5/4	22	8	1065	2629
44	ci6077	Lê Trí Thiện	5/4	10	20	801	17977
45	tdl-0665	Nguyễn Phúc Điền	5/4	11	4	1163	17192
46	tdl-0672	Kim Nguyễn Tuấn Minh	5/4	8	22	530	20184
47	ci60ah	Nguyễn Hoàng Nhật Nguyên	5/4	25	2	1168	1227
48	tdl-0659	Hứa Thanh Tiến	5/4	1	5	84	23163
49	ci60og	Vũ Hoàng Thiên Kim	5/5	0	0	0	23553
50	ci601o	Đoàn Đông Quân	5/5	16	3	1091	8732
51	tdl-2204	Trương Bảo Uyên	5/5	13	17	877	13082
52	ci601g	Đỗ Minh Nhật	5/5	15	6	1126	10387